

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GOTO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ GOTO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GOTO TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GOTO TECHNOLOGY CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109938429

3. Ngày thành lập: 21/03/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 24, đường Yên Thái 1, thôn Yên Thái, Xã Tiên Yên, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84)0973858528

Fax:

Email: gototech.co@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác chi tiết: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Thuê cần trục có người điều khiển; + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ uống	4633
9.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp;	4659(Chính)
15.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
16.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
17.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh;	4663
18.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy;	4669
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299
20.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
21.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Hoạt động quản lý nhà, chung cư - Kinh doanh bất động sản	6810
22.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản	6820
23.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính)	7020
24.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
25.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

26.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket)	4719
27.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
29.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
30.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
31.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
32.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
33.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
34.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
35.	Đúc sắt, thép	2431
36.	Đúc kim loại màu (Trừ vàng và kim loại nhà nước cấm)	2432
37.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
38.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
39.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
40.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
41.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
42.	Sản xuất lò nướng, lò luyện và lò nung	2815
43.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ hoạt động đấu giá)	4774
44.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
45.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
46.	Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin liên lạc lưu động hoặc tại chợ	4783
47.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu lưu động hoặc tại chợ	4784
48.	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785

49.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức lưu động hoặc tại chợ; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ; (Trừ bán lẻ vàng, bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, trừ bán lẻ tem và tiền kim khí)	4789
50.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
51.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; - Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; - Đấu giá ngoài cửa hàng (bán lẻ); - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng). (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định luật đấu giá tài sản)	4799
52.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
53.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô đường bộ	4933
54.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
55.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
56.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
58.	Bốc xếp hàng hóa	5224
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
60.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
61.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm (đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7810
62.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
63.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
64.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100

65.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất mũ nhựa cứng và các thiết bị bảo vệ cá nhân khác (ví dụ mũ thể thao); Sản xuất quần áo amiăng (như bộ bảo vệ chống cháy); Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác	3290
66.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
67.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
68.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
69.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
70.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
71.	Xây dựng nhà để ở	4101
72.	Xây dựng nhà không để ở	4102
73.	Xây dựng công trình điện	4221
74.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
75.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
76.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
77.	Xây dựng công trình thủy	4291
78.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
79.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
80.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, hạ tầng kỹ thuật	4299
81.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
82.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
83.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
84.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
85.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
86.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
87.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

88.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
89.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
90.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh, cá cảnh, chim cảnh, vật nuôi cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ vàng, bạc, đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ xe đạp và phụ tùng trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ Bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao, trừ bán lẻ tiền kim khí, bán lẻ tem, bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4773

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Địa chỉ thường trú: _____
 Địa chỉ liên lạc: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN KHÁNH Giới tính: Nam
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 16/08/1982 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001082027073
 Ngày cấp: 12/04/2018 Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Địa chỉ thường trú: Xóm 4, thôn Yên Thái, Xã Tiên Yên, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Địa chỉ liên lạc: Số nhà 24, đường Yên Thái 1, thôn Yên Thái, Xã Tiên Yên, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội